

Thực hiện từ tuần 11 ngày 18 tháng 11 năm 2024

THỨ	TIẾT	6A1 (T. Hà)	6A2 (Thanh)	6A3 (Tùng)	6A4 (Vương)	6A5 (Thơ)	7A1 (Đào)	7A2 (N. Hà)	7A3 (Hiền)	7A4 (T. Lợi)	7A5 (Trang)
2	1	HĐTNHN - T. Hà	HĐTNHN- Thanh	HĐTNHN - Tùng	HĐTNHN - Vương	HĐTNHN - Thơ	HĐTNHN- Đào	HĐTNHN - N. Hà	HĐTNHN- Hiền	HĐTNHN- T. Lợi	HĐTNHN- Trang
	2	Văn - T.Hà	Địa - Thắng	GDCD - Thơ	Nhạc - Trường	Văn - Tùng	Nhạc - Thảo	KHTN - Thủy	NNgữ - Tâm	Toán - Trường	Toán - Việt
	3	Toán - Trường	KHTN - V Cường	CNghệ - Trang	Toán - Vương	Sử - Thơ	Toán - Việt	Văn - N. Hà	NNgữ - Tâm	Tin - Chí	Nhạc - Thảo
	4	Toán - Trường	Tin - Chí	ĐP - T.Hà	Địa - Thắng	NNgữ - Tâm	Toán - Việt	Nhạc - Thảo	ĐP - N. Hà	Văn - T. Lợi	CNghệ - Trang
	5	MT - Phi	NNgữ - Tâm	Nhạc - Trường	KHTN - Trang	KHTN - Vinh	Sử - Đào	Toán - Việt	Văn - N. Hà	Địa - Nga	KHTN - Quyền
3	1	Sử - Thanh	NNgữ - Tâm	Văn - Tùng	KHTN - Trang	Địa - Thắng	NNgữ - Như	Toán - Việt	CNghệ - Hiền	Toán - Trường	MT - Phi
	2	NNgữ - Tâm	Toán - Trường	Tin - Chí	Văn - Tùng	Địa - Thắng	Văn - H. Hùng	Toán - Việt	Sử - Thanh	KHTN - Quyền	Văn - T. Lợi
	3	Toán - Trường	Địa - Thắng	NNgữ - Tâm	Văn - Tùng	Tin - Chí	Văn - H. Hùng	Sử - Đào	KHTN - Quyền	Sử - Thanh	Văn - T. Lợi
	4	Địa - Thắng	ĐP - Thanh	MT - Phi	CNghệ - Trang	Văn - Tùng	Toán - Việt	NNgữ - Tâm	Toán - Chánh	Văn - T. Lợi	NNgữ - Hào
	5										
4	1	GDCD - Tú	Văn - T.Hà	KHTN - V Cường	NNgữ - Tâm	Toán - Vương	MT - Phi	KHTN - Thủy	KHTN - Quyền	ĐP - N. Hà	Địa - Nga
	2	KHTN - Vinh	Văn - T.Hà	KHTN - V Cường	NNgữ - Tâm	Toán - Vương	KHTN - Thủy	MT - Phi	Toán - Chánh	KHTN - Quyền	Toán - Việt
	3	Văn - T.Hà	KHTN - V Cường	NNgữ - Tâm	Toán - Vương	KHTN - Vinh	NNgữ - Như	Văn - N. Hà	Toán - Chánh	NNgữ - Hào	Toán - Việt
	4	Văn - T.Hà	Nhạc - Trường	Toán - Vương	GDCD - Thơ	NNgữ - Tâm	Văn - H. Hùng	Văn - N. Hà	Địa - Nga	MT - Phi	KHTN - Quyền
5	1	KHTN - Vinh	CNghệ - Nga	NNgữ - Tâm	KHTN - Trang	Văn - Tùng	NNgữ - Như	ĐP - N. Hà	Nhạc - Thảo	NNgữ - Hào	Văn - T. Lợi
	2	KHTN - Vinh	Toán - Trường	KHTN - V Cường	NNgữ - Tâm	Văn - Tùng	Địa - Nga	CNghệ - Trang	Văn - N. Hà	Văn - T. Lợi	Sử - Thanh
	3	NNgữ - Tâm	Toán - Trường	KHTN - V Cường	ĐP - T.Hà	KHTN - Vinh	CNghệ - Hiền	Sử - Đào	KHTN - Quyền	Văn - T. Lợi	Sử - Thanh
	4	CNghệ - Nga	Văn - T.Hà	Sử - Thanh	Văn - Tùng	MT - Phi	KHTN - Thủy	NNgữ - Tâm	GDCD - T. Lợi	Toán - Trường	GDCD - Trang
	5	ĐP - T.Hà	MT - Phi	Văn - Tùng	Sử - Thanh	CNghệ - Trang	Sử - Đào	Văn - N. Hà	NNgữ - Tâm	GDCD - T. Lợi	KHTN - Quyền
6	1	NNgữ - Tâm	KHTN - V Cường	Toán - Vương	MT - Phi	Nhạc - Trường	KHTN - Thủy	Toán - Việt	Tin - Chí	Toán - Trường	KHTN - Quyền
	2	Tin - Chí	Toán - Trường	Toán - Vương	Địa - Thắng	GDCD - Thơ	KHTN - Thủy	NNgữ - Tâm	MT - Phi	KHTN - Quyền	NNgữ - Hào
	3	Toán - Trường	NNgữ - Tâm	Địa - Thắng	Tin - Chí	Toán - Vương	Toán - Việt	KHTN - Thủy	Toán - Chánh	KHTN - Quyền	NNgữ - Hào
	4	Nhạc - Trường	KHTN - V Cường	Địa - Thắng	Toán - Vương	NNgữ - Tâm	Văn - H. Hùng	KHTN - Thủy	KHTN - Quyền	NNgữ - Hào	Toán - Việt
7	1	KHTN - Vinh	Sử - Thanh	Toán - Vương	Văn - Tùng	ĐP - T.Hà	ĐP - Thảo	GDCD - T. Lợi	Văn - N. Hà	CNghệ - Trang	Tin - Chí
	2	Địa - Thắng	Văn - T.Hà	Văn - Tùng	Toán - Vương	KHTN - Vinh	Tin - Chí	Địa - Nga	Văn - N. Hà	Sử - Thanh	Văn - T. Lợi
	3	Văn - T.Hà	GDCD - Tú	Văn - Tùng	KHTN - Trang	Toán - Vương	GDCD - T. Lợi	Tin - Chí	Sử - Thanh	Nhạc - Thảo	ĐP - N. Hà
	4	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN
	5	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN

Ghi chú: Tuần 11 các phân môn KHTN khối 8,9 và môn LS&ĐL9 số tiết thay đổi; d/c Đặng Văn Chánh được bổ nhiệm PHT.

CHUYÊN MÔN

HIỆU TRƯỞNG

Thực hiện từ tuần 11 ngày 18 tháng 11 năm 2024

THỨ	TIẾT	8A1 (Thảo)	8A2 (Nga)	8A3 (V. Hùng)	8A4 (P. Lợi)	8A5 (C. Hương)	9A1 (Vinh)	9A2 (Anh)	9A3 (Thắng)	9A4 (Trí)
2	1	HĐTNHN- Thảo	HĐTNHN - Nga	HĐTNHN- V. Hùng	HĐTNHN - P. Lợi	HĐTNHN- Hương	HĐTNHN - Vinh	HĐTNHN - Anh	HĐTNHN- Thắng	HĐTNHN - Trí
	2	MT - Phi	Toán - Sâm	NNgữ - Như	Văn - P. Lợi	Văn - C. Hương	Toán - Cường	Văn - Thuyết	Lý - Anh	Sinh - Hiền
	3	Toán - Sâm	CNghệ - Anh	NNgữ - Như	Văn - P. Lợi	Sinh - Quyền	Toán - Cường	Địa - Thắng	NNgữ - Hào	Văn - H. Hùng
	4	ĐP - Trường	Hoá - V Cường	Địa - V. Hùng	Hoá - Quyền	Toán - Sâm	Sinh - Hiền	NNgữ - Hào	Văn - Thuyết	Toán - Cường
	5	Văn - P. Lợi	Sử - Thơ	Toán - Sâm	CNghệ - Anh	NNgữ - Như	Tin - Trường	Sinh - Hiền	Văn - Thuyết	Toán - Cường
3	1	Hoá - V Cường	Văn - C. Hương	Nhạc - Thảo	Văn - P. Lợi	Toán - Sâm	Toán - Cường	NNgữ - Hào	GDCCD - H. Hùng	Địa - V. Hùng
	2	Văn - P. Lợi	Toán - Sâm	Hoá - V Cường	NNgữ - Như	MT - Phi	Văn - Thuyết	C. Nghệ - Thuý	Sử - Đào	Toán - Cường
	3	Văn - P. Lợi	Sinh - V Cường	MT - Phi	Nhạc - Thảo	Văn - C. Hương	Văn - Thuyết	Sinh - Hiền	NNgữ - Hào	Hoá - Thủy
	4	Sinh - V Cường	NNgữ - Như	Văn - P. Lợi	Toán - Sâm	Văn - C. Hương	CNghệ - Hiền	Văn - Thuyết	Tin - Trường	GDCCD - H. Hùng
	5	Toán - Sâm	MT - Phi	NNgữ - Như	Hoá - Quyền	Tin - Chí	Hoá - Thủy	Văn - Thuyết	CNghệ - Hiền	NNgữ - Hào
4	1	Sử - Thơ	Lý - Việt	Tin - Chí	NNgữ - Như	CNghệ - Anh	NNgữ - Hào	GDCCD - H. Hùng	Toán - Cường	Nhạc - Trường
	2	Địa - Nga	Tin - Chí	Sử - Thơ	NNgữ - Như	Lý - Anh	NNgữ - Hào	Nhạc - Trường	Toán - Cường	Văn - H. Hùng
	3	Tin - Chí	ĐP - Trường	CNghệ - Anh	Sử - Thơ	Hoá - Quyền	GDCCD - H. Hùng	Toán - Cường	MT - Phi	Sinh - Hiền
	4	Lý - Việt	CNghệ - Anh	Sinh - V Cường	Tin - Chí	NNgữ - Như	Lý - Vinh	Toán - Cường	Sinh - Hiền	NNgữ - Hào
5	1	Văn - P. Lợi	Toán - Sâm	Hoá - V Cường	MT - Phi	Hoá - Quyền	Toán - Cường	Hoá - Thủy	Sinh - Hiền	Địa - V. Hùng
	2	Toán - Sâm	Nhạc - Thảo	Văn - P. Lợi	Sinh - Quyền	NNgữ - Như	Văn - Thuyết	CNghệ - Thủy	NNgữ - Hào	ĐP - V. Hùng
	3	GDCCD - Sơn	NNgữ - Như	Văn - P. Lợi	Toán - Sâm	Địa - Nga	MT - Phi	ĐP - Thuyết	Hoá - Thủy	Toán - Cường
	4	NNgữ - Như	GDCCD - Sơn	GDCCD - Quyền	Toán - Sâm	Nhạc - Thảo	Sử - Đào	NNgữ - Hào	Văn - Thuyết	CNghệ - V. Hùng
	5	Hoá - V Cường	Địa - Nga	Toán - Sâm	Văn - P. Lợi	GDCCD - Sơn	Địa - V. Hùng	Tin - Trường	Văn - Thuyết	NNgữ - Hào
6	1	NNgữ - Như	Văn - C. Hương	Toán - Sâm	Lý - Anh	Sử - Thơ	NNgữ - Hào	Toán - Cường	Địa - Thắng	Văn - H. Hùng
	2	NNgữ - Như	Văn - C. Hương	Lý - Việt	CNghệ - Anh	Toán - Sâm	ĐP - Thuyết	Toán - Cường	Nhạc - Trường	Văn - H. Hùng
	3	Toán - Sâm	Hoá - V Cường	CNghệ - Anh	Sử - Thơ	ĐP - C. Hương	Nhạc - Trường	Văn - Thuyết	Toán - Cường	MT - Phi
	4	CNghệ - Anh	NNgữ - Như	Sử - Thơ	Toán - Sâm	Văn - C. Hương	Văn - Thuyết	MT - Phi	Toán - Cường	Tin - Trường
7	1	CNghệ - Anh	Sử - Thơ	ĐP - C. Hương	Địa - Nga	Toán - Sâm	Sinh - Hiền	Sử - Đào	Địa - Thắng	CNghệ - V. Hùng
	2	Nhạc - Thảo	Toán - Sâm	Văn - P. Lợi	ĐP - C. Hương	Sử - Thơ	Địa - V. Hùng	Lý - Anh	CNghệ - Hiền	Sử - Đào
	3	Sử - Thơ	Văn - C. Hương	Toán - Sâm	GDCCD - Sơn	CNghệ - Anh	CNghệ - Hiền	Địa - Thắng	ĐP - V. Hùng	Lý - Vinh
	4	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN
	5	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN	HĐTNHN

Ghi chú: Tuần 11 các phân môn KHTN khối 8,9 và môn LS&ĐL9 số tiết thay đổi; d/c Đẩu Văn Chánh được bổ nhiệm PHT.

CHUYÊN MÔN

HIỆU TRƯỞNG